



Dư Thị Diễm Buồn

Mặt trời đã ngã về hướng tây, cơn nắng cuối mùa đông vẫn còn chập chờn trên cỏ cây hoa lá, và ngọn gió lạnh làm giùn mình nổi ốc khi quét lên da thịt. Nhưng cây cối ở vườn sau, ngô trước đã nhú mầm để đâm chồi nảy lộc khi tiết trời chớm vào xuân. Máy cây xoài năm nay trở sớm đã có những trái non bằng đầu ngón chân, bằng đầu ngón tay lẫn lộn với bông màu vàng nghệ.

Những chùm cam sành đã mơn da, sai quần nhánh, cây bưởi thanh trà, cây quít đường sau nhà có những chùm, da cũng đã thẳng. Có trái màu xanh pha phơn phớt vàng. Cây quít ta ở trước cổng vào mới có trái chiếng. Mới lứa đầu nên quít không được nhiều, nhưng trái nào trái nấy lớn gần bằng cái chén ăn cơm, vỏ màu vàng nghệ, nõn nà phơi phơi nổi bật, lồ lộ trong cành lá rậm rạp xanh biêng biếc.

- Bình An đâu rồi cháu? Chiều nay có đi lễ chùa với bà không?

Tiếng của bà nội từ trong nhà vọng ra. Con Bình An đang mê ngồi đánh búng hột me với mấy đứa nhỏ hàng xóm ở ngoài sân. Nó vẫn không rời chỗ, mà lớn tiếng trả lời để cho nội nó nghe:

- Dạ thưa bà có, mà chùng nào mới đi vậy bà?

Bà nội bước ra hàng hiên, gom mấy tàu lá chuối xiêm phơi nắng dốt dốt để sáng sớm ngày mai bà cùng con dâu gói bánh tét, bánh ích. Trước là cúng ông bà, sau cho con cháu có ăn trong trong ba ngày Tết. Một năm chỉ có mấy ngày nên ▶

► dù nghèo nhưng cũng phải dành dụm gói ghém sao cho cái Tết được sum sê thì suốt năm mới được dồi dào khá giả chớ. Sau cúng rước Ông bà là bữa cơm đoàn tụ của gia đình. Trước khi chúng về, bà sẽ cho mỗi đứa vài đòn bánh đem về nhà để ăn Tết.

Bà nội lên tiếng bảo:

- Vậy thì nghỉ chơi đi cháu, vào tắm rửa sạch sẽ rồi đi kéo trời tối.

Con Bình An “dạ”, nhưng vẫn còn ngồi lì chờ cho hết bàn đánh búng với lũ bạn của nó rồi mới chịu chạy vô nhà.

Lọt lòng mẹ mới có 3 tháng, Bình An được bà nội đem về quê ở làng Mỹ Đức Tây thuộc quận Cái Bè (Cái Bè sau chia ra làm hai quận, làng Mỹ Đức Tây thuộc về quận Giáo Đức) tỉnh Mỹ Tho, chắt chiu nuôi dưỡng. Bởi cô vừa bị sanh thiếu tháng, mẹ cô lại nghe theo lời ông thầy bói ngồi dưới gốc cây bả

đậu bên Giếng Nước (thành phố Mỹ Tho), trên đường ra bắc Rạch Miễu để đi về chợ Bến Tre. Ông coi và nói cho bà biết, hai mẹ con cô khắc tuổi với nhau phải sống xa, đến hết căn hạn mới ở gần được...

Nhờ thế mà Bình An mới được sống ở làng quê có cây lành trái ngọt, có dòng sông Mỹ Tây êm đềm chảy qua đến ngã Ba Đình thì nhập vào sông Mỹ Đông cùng các nhánh sông khác chảy vào Cửu Long Giang rồi đi ra biển Tân Thành. Nhứt là cô được ấp ủ bằng tình thương yêu cưng chiều vô bờ bến của nội. Và cô được sống an an, bình bình ở vùng quê Nam có nghĩa, có tình suốt quãng đời của thời thơ ấu.

Cho đến mùa hè năm đó, ba mẹ đem Bình An về thành thị để sống chung với gia đình. Vì tựu trường cô được vào học lớp 4, mà trường xã ở quê nội chỉ có từ lớp 1 đến lớp 3 thôi.

Bình An khóc ròng, dẫy dựa không chịu đi vì phải xa bà. Cô được bà nội dỗ dành cùng với lời hứa hẹn của cha mẹ. Cứ vào những ngày lễ nghỉ, ngày Tết, hè (không đi học), thì phải đưa cô về quê ở với bà nội. Máy anh chị của Bình An thường hay trêu ghẹo, xéo xác, nhiech mắng, háy nguyệt bảo cô em gái nhỏ của mình:

- Mầy thiệt là ngu dại. Ngày Tết ngày lễ ở thành thị vui và sướng hơn trong làng xã dưới quê nội nhiều chớ. Ở dưới quê Tết có gì vui đâu mà ham về? Có năn nỉ cho thêm tiền tao cũng không thêm... Tết ở đây bọn tao được ăn ngon, đi coi chiếu bóng, đi thăm vườn bách thú, được mặc quần áo đẹp, và có lì xì...

Bình An không thèm trả lời anh chị mình mà trề môi liếc xéo lại họ. Rồi cô nghĩ thầm trong bụng: “Vui cái con khỉ khô á! Không biết gì hết trời cũng nhiều chuyện! Chiếu bóng nói tiếng Tây, tiếng u, cao bồi, đâm chém, hun hít... dù có phụ đề Việt ngữ nhưng cũng dở òm chớ hay ho gì đó. Vậy mà cũng coi thiệt là uống tiền! Còn ở vườn thú có mấy con khỉ leo trèo, miệng khọt khẹt, ị đái tùm lum. Xí, bộ ở thôn quê không có lì xì sao? Nội, cô, chú... họ hàng có lúa, có nếp, có trái cây bán đều đều nên cho còn nhiều hơn. Mấy người bà con ở thành thị làm lãnh lương tháng, mọi thứ... cái gì cũng phải mua có tiền dư đâu mà cho nên kẹo thấy mô! Ngày thường không phải lễ, Tết ở quê nội, trưa nắng cùng mấy đứa hàng xóm đi bắt chim, câu cá, bắt ốc... Chiều đi thả diều, bắt chuồng chuồng. Mưa giông

đi lượm xoài rụng, lượm cóc, mận... Ăn rau, cải, cá thịt tươi. Vào mùa lúa, đêm trăng sáng bà nội, thím Hai nấu chè, nấu cháo ăn để đập lúa trâu... Ôi biết bao nhiêu cảnh êm đềm bao nhiêu thứ chỉ ở thôn quê mới có, chớ thị thành làm sao có được đây?" Cô tự cho mình nghĩ đúng, đắc ý khoái chí cười tùm tùm một mình.

Hè năm đó, Bình An được mẹ dẫn vào ghi tên học lớp 4 ở trường Nữ Tiểu học Trưng Vương. Trường có 2 tầng, ở trung tâm thành phố Mỹ Tho. Mặt tiền trường hướng về đường ông bà Nguyễn Trung Long. Sau lưng cách cái sân cỏ rộng và hàng rào dây kẽm gai là trường Trung học Bán Công Thiên Hộ Dương. Thời gian này ba của Bình An đang làm ở Tòa Hành Chánh tỉnh Định Tường.

Trong bữa cơm chiều hôm nọ, ba cô vui vẻ bảo cho cả nhà nghe:

- Tết năm nay nhà mình có mặt Bình An. Vậy mẹ nó phải mua sắm thêm những món ăn Bình An ưa thích. Để nhà mình ăn mừng cái Tết cả nhà được đoàn tụ...

Mấy anh chị vui mừng reo lên. Vì những ngày Tết không phải học bài, sẽ được đi chơi, sẽ được mặc quần áo mới, sẽ ăn được những món ngon...

Cho nên chị này đòi may quần áo đẹp, anh kia bảo mẹ nấu món mình ưa thích. Họ vui vẻ nói cười liếng láu với nhau

Riêng Bình An không nói gì cả. Quay mặt nhìn ra ngoài cửa sổ, và cơn vào miệng chan nước mắt! Mẹ ngạc nhiên lén lách hỏi nhanh:

- Tại sao con khóc, chuyện gì mà con khóc vậy?

Cô không trả lời lại khóc ò lớn tiếng hơn! Ba lấy làm lạ cũng hỏi vồn:

- Tại sao con khóc? Mấy chị anh ăn hiếp Bình An của ba hả? Hãy nói để ba đánh đòn chúng nó, nói đi con. Này các con, đứa nào ăn hiếp em?

Các anh chị mở to mắt ngạc nhiên! Bình An tức tưởi, cô nói nhanh qua màn nước mắt:

- Không ai ăn hiếp hết! Tết con phải về nội! Con phải về quê nội ăn Tết. Con muốn ăn Tết với bà!

Mấy anh chị xì xồ, háy ngúyt... Đứa trề môi, kẻ méo miệng tỏ ý chọc ghẹo em mình. Ba cô hỏi:

- Con đã ăn Tết ở quê nội bao nhiêu năm rồi. Năm nay ăn Tết với gia đình mới vui con à. Nhứt là ăn Tết ở thành phố có chợ bán hoa, bán bánh mứt... Ngày Tết có múa lân, đốt pháo bông, và còn nhiều thứ khác để vui xuân lắm...

Cô nhìn ba, phụng phịu cụt ngủn cất lời:

- Con muốn về quê ăn Tết. Tết ở thành phố không vui chút nào hết!

Thấy con vẫn một mực đòi về quê ăn Tết với mẹ mình, và ông cũng biết bà nhớ cháu lắm. Ba cô có ý nhượng bộ, ông dịu giọng hỏi:

- Tết ở quê vui ra sao? Con kể cho ba nghe. Nếu Tết ở thôn quê thiệt vui như lời con nói, thì ba sẽ cho con về ăn Tết với nội.

Bình An quệt vội nước mắt còn đọng trên má. Nhưng nét mặt tươi rói, đôi mắt tròn xoe sáng ngời nhìn cha, cô bảo:

- Ba có biết không? Mỗi năm từ mùng 8, mùng 9 tháng chạp là con theo chú Út đi lấy lá các cây mai ở xa mương nước. Rằm thì lấy lá các cây sát mé nước. Như vậy nó sẽ trở bông một lượt và đúng vào ngày Tết đó ba. Bà nội cho giã gạo, xay nếp chứa đầy lu, đầy hũ từ cả tháng trước. Con đi theo mấy chú tảo mộ ông bà. Nghĩa là làm cỏ và quét lá cho sạch sẽ để ông bà dưới mộ mừng Tết đó mà. Sau khi cúng xong chú cho con hột vịt luộc cúng trong bộ tam sên (gồm có 3 món: thịt ba rọi, tôm càng, hột vịt luộc chẻ hai). Còn tôm và thịt thì đem về để bà nội trộn gỏi bắp chuối. Bà còn đặt bác Hai ở xóm trên ▶



▶ tráng bánh tráng nhúng nước, bánh tráng dừa, bánh tráng ngọt. Quét bánh phồng nếp, bánh phồng khoai. Nhỏ cải bẹ xanh có ngồng trở bong vàng trồng ngoài liếp vô làm dưa. Sáng ngày 23 tháng chạp, bà nội hối thím Tư nấu chè, nấu xôi... Chú Tư hái trái cây tươi tốt, đợi đến nước lớn chiều bà cúng đưa ông Táo về Trời. Nhà nhà đều cúng! Mùi hương, trầm, nhang, hoa quả, thức ăn theo gió phảng phất nồng nàn ấm cúng từ nhà này qua nhà khác, xóm này qua xóm khác, làng nọ qua làng kia...

Bình An thấy vui trong lòng, vì anh chị không chọc ghẹo mình nữa. Cô tiếp:

- Những ngày cận Tết từ đầu làng đến cuối thôn mọi người quét dọn, sơn phết, trang hoàng nhà cửa từ trong ra ngoài sân sạch sẽ, vắn vang, mát mắt... Miếu thờ ông Thổ Thần bên vòm rạch được thay giấy hồng đơn, vẽ chữ mới, cúng bánh trái, mứt, trà, rượu. Trong nhà cái bếp, hỏa lò, nồi, cột nhà, lu, hũ, bàn, ghế, giường ngủ, cột nhà vv... Mọi thứ đều được bà nội cho cắt giấy đỏ (giấy hồng đơn) hình vuông dán lên hết để mọi thứ đều được ăn Tết. Ngoài sân thì các cây mận, xoài, cam, quýt, bưởi, ổi, dưa, cau... Tất cả các

loại cây bên ngoài cũng đều được dán giấy đỏ, để ăn Tết như các đồ vật trong nhà vậy đó ba...

Bình An say sưa kể. Trong khi các anh chị nhíu mày, chu mỏ chú ý lắng nghe. Ba mẹ cô nhìn nhau gật gù cười chúm chím. Cô hồn nhiên khua tay, đá chân, mắt ngời sáng thao thao lẩy giọng, tiếp:

- Ba mẹ còn nhớ chú Tám Kẹo không? Chú Tám khéo tay nên bà nội năm nào cũng nhờ chú chưng dùm hai đĩa lớn trái cây (mâm ngũ quả) có: Cầu, dừa, đu, xoài, dâu, thơm... Nhưng không được cúng trong mâm ngũ quả các loại chuối. Ba má có biết tại sao không? Vì chuối nhũ... năm mới không tốt đâu đó!

Ba cô đang hớp ngụm nước. Không kèm được trước những lời dí dỏm của con, ông bật cười làm nước vắn tùm lum. Ngại làm con gái mất hứng, má cô đỡ lời:

- Ừa bộ có vậy sao con?

Bình An mỉm miệng cười rạng rỡ, gật đầu:

- Dạ, đúng như vậy. Con thấy những nhà lân cận không ai cúng chuối trong ngày Tết. Bà nội luôn dặn những người trong nhà ngày tư ngày Tết phải giữ gìn lời nói bởi: “Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói

cho vừa lòng nhau”. Mặt mày phải vui vẻ, ăn nói ngọt ngào, có tình có nghĩa để từ đầu năm cho đến cuối năm mới được an lành, may mắn. Ở thôn quê người ta làm lạp xưởng, gói bì, gói nem, gói bánh tét, bánh ích chớ không phải đặt mua như ở thị thành. Sáng 30 Tết bà nội kho thịt, cá, trứng với nước dừa xiêm. Làm chả, trộn gói, chiên bánh phồng tôm “Sa Giang” ngon đáo để. Bà cho nấu rất nhiều món ăn để cúng rước ông Táo. Cúng rước ông bà về ăn Tết với gia đình, cháu, con...

Bình An dừng lại, mặt đầy vẻ hân hoan:

- Ba à, tối đêm Giao thừa con theo nội đi hái lộc ở chùa thật là vui. Chùa từ trong ra ngoài rất đông người đến cầu phước, cầu an mong năm mới toàn gia được: “Tấn thời, tấn lộc, tấn bình an”. Bên Công Giáo thì giáo dân đến giáo đường ở nhà thờ. Đúng giờ Giao thừa, tiếng chuông nhà thờ, trống, chiêng, đại hồng chung, tiếng mõ, chuông... rền vọng khắp chốn. Ôi! không gian trong giờ đón Giao thừa ở làng thôn thiệt là thiêng liêng, ấm cúng vô cùng đó ba ơi...

Bình An khi thấy anh chị mình chăm chú lắng tai nghe, phấn khởi trong lòng cô cười mỉm chi:



- Từ mừng một Tết đến mừng bốn Tết. Chu mẽ mẹt ơi, mọi nhà mỗi ngày cúng những món ăn ngon tuyệt trần: *Mùng một Tết cúng chay, nội làm gói cuốn chay, chả giò, đậu xào, canh chua, mì căn kho sả ớt, đậu hũ chiên chua ngọt... Tất cả những món chay nội nấu cúng, ăn ngon vô cùng. *Mùng Hai cúng bánh hỏi, thịt heo quay nóng hổi da còn dòn khừ khừ và bánh bò đổ bằng đường cát trắng tinh. Có cả cháo vịt luộc chấm nước mắm gừng nữa. *Mùng Ba cúng gà xé phai trộn gói bắp chuối. Chưng gà để nguyên phơi khô ra Giêng nội nhờ ông Ba đoán quẻ ở làng bên coi nhà cửa, làm ăn, cây trái... trong năm có được tươi tốt không. *Mùng Bốn cúng Tất. Các món ăn, cùng bánh kẹo được bày ra cúng ở ngày này.

Cô dừng lại uống ngụm nước, liếc mấy anh chị mỉm cười:

- Ở thôn quê, những ngày tư ngày Tết con cháu đưa gia đình đi thăm viếng ông bà, cha mẹ, họ hàng để đền ơn, đáp nghĩa. Họ cùng vui xuân trẩy hội, ở chùa, ở đình, hoặc ở nhà thờ... Đó là tùy theo tôn giáo của mỗi gia đình. Từng nhóm, từng nhóm trẻ, già, trai thanh, gái tú, áo quần mới đủ màu đủ

sắc: hồng, xanh, đỏ, tím, vàng... Tóc chải vấn vang, trâm cài lược giắt. Người nào mặt mày cũng tươi vui, hớn hởi đi rải rác khắp các nẻo đường quê. Gia đình nào đông con nít thì họ chèo ghe, hay bơi xuồng trên sông, trên rạch... Gặp nhau ai nấy cũng vui vẻ hỏi chào. Tay bắt mặt mừng, dáng điệu tao nhã, lời lẽ lịch thanh, và không quên chúc lành chúc phúc cho nhau từ đầu năm đến cuối năm. Còn nhiều, còn nhiều lắm ba mẹ ơi... Con đã có những mùa xuân đẹp ở quê nội. Nếu ai có thời sống trong làng xã ở thôn quê mới biết, mới hưởng được cái đậm đà thắm thiết của những ngày Tết Nguyên Đán. Và chỉ ở thôn quê mới có và thấy được mùa xuân rõ rệt.

* Mùa Xuân năm nay, Bình An không còn bé nữa. Cô đã trở thành thiếu nữ xinh xắn, dễ thương ở lứa tuổi 18 đang học lớp Đệ Nhứt trường Trung học tỉnh. Cô biết tư lự nhìn trăng, biết ngắm sao, biết buồn mà không biết tại sao mình buồn?

Có lúc ngồi suy tư một mình, cô thường hay hát nhỏ nhỏ những khúc nhạc lính, hay ngâm nhỏ nhỏ những câu thơ tình...

* Trước ngày Tết Nguyên Đán năm 1968, Bình An về nhận việc ở thành phố Mỹ Tho. Ôi, đó là mùa xuân tang thương! Khi giặc tràn đến nơi nào thì nhà cửa đổ nát, tan tành, thê lương! Nhứt là hai bên đường từ ngã ba Trung Lương chạy dài vào thành phố.

Cô còn nhớ mấy ngày trước Tết, nơi đây là những ngôi nhà khang trang, những ngôi biệt thự có sân trước vườn sau trồng hoa thơm, kiểng lạ, cây ăn trái, và những hàng quán bán buôn sầm uất dọc theo hai bên đường. Nhưng hôm nay mới mừng bốn Tết Mậu Thân, đó là ngày cúng Tất! Trước mắt cô tiêu điều, hắt hiu, thê lương, ảm đạm! Và ai đi qua chốn đó vẫn còn nghe khen khét mùi cây cột cháy xém, mùi heo, gà, chó... gia súc bị chết cháy... Và biết đâu có cả thân thể con người bị cháy trong đồng than hồng còn âm ỷ, hay lẫn lộn trong đồng gạch vụn đâu đây! Nhớ đến, cô còn rùng mình sợ hãi tưởng chừng đã bỏ mạng trong những trận mưa pháo dập vào thành phố tối đêm mừng một rạng ngày mừng hai Tết! Sau những tràng ▶



► pháo kích nổ long trời lở đất, rồi tiếng kêu la cầu cứu của những nạn nhân, hòa với tiếng khóc thảm thiết của thân nhân người mới chết.

Trong trận thảm sát Tết Mậu Thân, giặc đã giết biết bao nhiêu vạn người từ Bến Hải đến Cà Mau! Gia đình Bình An đã chịu nỗi đau sâu về cái tang chung đó. Con bà di ruột của cô là giáo sư Tân và đứa con trai 2 tuổi cũng tử vong trong cái Tết thê lương này.

* Bình An kết hôn vào mùa xuân năm 1969. Phu quân cô là anh chàng lính chiến miền xa thuộc Sư đoàn 21 Bộ Binh, có biệt danh là Sét Miền Tây. Tiền đồn của chàng trấn giữ mãi tận Cà Mau, miệt rừng U Minh Thượng, U Minh Hạ. Kể từ đó, cô mới biết, mới thấu hiểu thế nào là nỗi nhớ thương của một chinh phụ lo sợ cho sự an nguy của chồng. Và sự trống trải quạnh hiu của gia đình trong những ngày xuân chồng xa nhà!

* Mùa Xuân năm 1970 bóng chồng vẫn miệt mài chốn sơn khê. Đến mùa thu năm đó, Bình An sanh đứa con gái đầu lòng.

* Cuối đông, đầu Xuân năm 1971 Bình An sanh thêm đứa con trai. Nàng được tin chồng qua những cánh thư từ tiền tuyến đưa về. Lúc thì chàng ở

Tịnh Biên, nay Châu Đốc, mai Vị Thanh, Cờ Đỏ, Tháp Mười, Phước Thành... Vì Quê hương chinh chiến, mẹ con nàng sống trong phập phồng âu lo cho sự an nguy của chồng của cha!

* Mùa xuân năm 1972. Rồi vào hè năm đó, phu quân của Bình An và đồng đội kéo quân về giải tỏa An Lộc. Chàng bị thương, và giải ngũ vào Tết năm 1974.

* Mùa Xuân năm 1975. Sau ngày 30 tháng 4 miền Nam bị giặc cưỡng chiếm. Nước Việt Nam hoàn toàn rơi vào tay Cộng sản. Cùng chung số phận những quân, dân, cán, chánh của Việt Nam Cộng Hòa, chồng của Bình An cũng bị giặc đày vào tù, mà bọn chúng đã đặt cho một cái tên hoa mỹ hay ho là “Học tập cải tạo” Sau này, có khi cô nghĩ rằng suốt cả cuộc đời còn lại của chồng, của những người cùng chung số phận bị giặc đọa đày. Khi nào đó vô tình nghe ai nhắc đến, hay bất chợt nhìn thấy mấy chữ “Học tập cải tạo” là tâm hồn họ sẽ nhức nhối, máu uất hận tràn dâng(?)

* Mùa xuân năm 1979. Gia đình của Bình An gồm có chồng và hai con (một gái, một trai) không đón, nhưng mùa xuân vẫn đến trên trại tỵ nạn Cộng sản Đông Nam Á Galang

ở Nam Dương quần đảo. Gió xuân phơi phới thổi qua vùng hải đảo có những người Việt đi tìm tự do. Trại tỵ nạn có giáo đường trong nhà thờ vang vang lời cầu nguyện và tiếng thánh ca. Trong chùa, nơi Phật đường tiếng mõ câu kinh, có lời chân thành cầu nguyện quyên. Hương trầm nhang hòa theo gió bay cao.

Ở hải đảo không chờ mà xuân vẫn đến. Họ đón xuân không có hoa cúc, hoa mai, không dưa hấu, bánh tét, bánh ích, dưa cải, dưa giá, cá kho... Nhưng họ đón xuân bằng cả tấm lòng! Ở trại có mấy chục ngàn người tỵ nạn, thì có bấy nhiêu nỗi thống khổ của kẻ bỏ nhà, bỏ nước, liều chết vượt hiểm nguy trên biển cả để bôn đào.

“Phàm con người là thế đó! Có tự do trong tay không biết giữ gìn! Để khi mất rồi phải chạy đi tìm có khi bị mất cả tánh mạng!”

* Mùa xuân năm 1980, Chicago là thành phố của tiểu bang Illinois thuộc về miền Trung Tây nước Mỹ. Và nơi đây nổi tiếng là một trong những vùng về mùa đông lạnh như nước này. Cái Tết đầu tiên gia đình Bình An được tiếp đón bằng một trận bão tuyết kéo dài cả tuần lễ. Các trường học, chợ búa đều đóng cửa. Chánh phủ

chở đến từng thùng thức ăn, từ đồ hộp, thịt thà, trái cây, rau cải... Để ở các ngã tư đường kêu gọi dân chúng đến lấy về ăn.

Ngồi nhìn tuyết rơi phai phái ngoài trời qua khung cửa kính. Bình An hồi tưởng về những sự việc đã qua. Nhớ lúc giặc tràn vào, cô bị mất việc, nhà thiếu ăn, thêm buồn rầu chồng bị cầm giam trong tù cải tạo. Cộng vào đó bị dồn dập nắng gió, ốm đau, hãi hùng trên đường vượt biên bôn đảo. Nỗi âu lo, sống thiếu thốn lây lất những tháng ngày ở trại tỵ nạn nơi hải đảo. Nên sau gần 6 năm trời gặp lại bà chị (đi du học trước ngày nước mất, ra đón ở phi trường) Hai chị em mừng tủi ôm nhau khóc sụt sùi. Câu đầu tiên của chị hỏi cô em gái Bình An của mình rằng:

- Bộ bên nhà khổ lắm hả? Sao trông mày teo nhách và như con gà tử mị vậy? Mày còn già hơn cả bà Sáu Lé gánh nước mướn trong xóm trước khi tao rời nước.

Chị của Bình An thật tình hỏi em! Bởi bà Sáu Lé gánh nước 8, 9 năm về trước đã già cúp bình thiết, lưng khòm, ốm tanh ốm hôi mà chị em cô thường gọi lén bà là bà Sáu Teo Héo. Nghe chị hỏi mình như vậy, làm cô nằng tui thân vừa khóc rấm rứt mà mắc tức cười.

Cô gật gật đầu trả lời chị:

- Khổ, khổ lắm! Không khổ thì làm sao phải trốn chui trốn nhủi để liều chết bỏ nước mà ra đi cho đành?

Thân hình Bình An đã ốm còi, ốm cộc như chị mình nói, mà gặp phải cơn bão tuyết có gió lạnh trừ 60, trừ 70 độ. Có hôm trời lạnh trừ 20, trừ 30 độ F. Lò sưởi trong nhà chạy xầm xập 24/24 giờ. Eo ơi, vậy mà vẫn lạnh tái, lạnh tê. Hồi tưởng những Tết Nguyên Đán nơi quê nhà, lòng cô càng xao xác, nhớ thương.

Thời gian qua thiệt là mau như cơn gió lốc! Nhớ mùa xuân năm nào Bình An còn là một cô bé tí teo đón xuân bên bà nội. Thuở dân miền Nam có đời sống ấm no, an cư lạc nghiệp, thanh bình thịnh trị, biển lặng sông trong dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm, và các đời Tổng Thống ở Chánh thể Cộng Hòa... Ngày đầu năm, cô được bà dẫn đi lễ chùa, cùng chúng bạn trong xóm chạy sau đoàn lân có ông Địa nhảy múa tung bừng theo tiếng trống, tiếng chiêng, tiếng chập chả tùng xèng, tùng xèng vui tươi hạnh phúc.

Cộng Sản cai trị cả nước Việt Nam đã mấy mươi năm rồi. Người Việt lưu vong cũng

đã có bấy nhiêu mùa xuân xa xứ! Theo dòng thời gian và vận nước nổi trôi, cô bé Bình An năm xưa bây giờ đã đổi thay. Cô đã đổi thay dáng vóc, sắc diện. Cô có nét nhăn trên vầng trán, mắt phải mang kính mỗi lần đọc sách hoặc nhìn xa. Mái tóc bông đen xõa quá bờ vai đã đổi màu... Nhưng tình quê hương vẫn nung nấu, nỗi nhớ thương vẫn se thắt cõi lòng và đã bám theo cô suốt quãng đường lưu lạc. Những mùa xuân xa xứ lần lượt trôi qua, vui ít, buồn nhiều. Bình An mơ ước có một ngày quê hương tàn bóng giặc...

Tết năm này cô không còn đón xuân ở vùng trời hắt hiu lạnh giá Chicago nữa. Vì lý do sức khỏe của phu quân, gia đình cô đã dời về tạm cư ở vùng nắng ấm California. Nhưng Bình An cảm thấy tâm hồn mình luôn xót xa, nhớ thương thất thểu. Vì "Nắng nơi đây vẫn là nắng ấm. Nhưng không sao bằng nắng ấm quê hương..."

**California, cuối Đông
Tết xa Diễm Diễm Khánh An**

